TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 45/2018/HS-ST
Ngày: 19/9/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Vũ Hoài Phương.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Phúc Viễn;
2. Ông Nguyễn Hoa Kiều.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Dương Kim Cương, Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo , tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Nguyện, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 46/2018/TLST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định xét xử số 47/2018/QĐXXST-HS ngày 27/8/2018, đối với bị cáo:

Dương Minh K, sinh năm 1983 tại Long An; Nơi cư trú: đường T, phường K, thành phố A, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Vợ: Đã ly hôn; Con: Có 01 con sinh năm 2006; Con ông D và bà V; Bị cáo là con thứ 02 trong gia đình; Tiền án: Không; Tiền sự: 03 lần, cụ thể: Ngày 17/3/2017 bị Công an phường K, thành phố A, tỉnh Long An Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo chưa đóng phạt; ngày 13/4/2017 bị UBND phường M, thành phố A, tỉnh Long An Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000 đồng về hành vi tàng trữ trong phương tiện tham gia giao thông các loại dao nhằm mục đích gây rối trật tự công cộng, bị cáo chưa đóng phạt và ngày 01/8/2017 bị UBND phường M, thành phố A, tỉnh Long An Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 03 tháng kể từ ngày 01/8/2017, bị cáo đã chấp hành xong ngày 01/11/2017. Bị cáo bị tạm giữ ngày 18/1/2018, chuyển tạm giam ngày 24/01/2018 và có mặt tại phiên tòa.

- *NLQ*: Chị Đặng Thị Thu V, sinh năm 1992 (có mặt), trú tại: khu phố B, thị trấn M, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- *NLC1*: Anh Ngô Văn Đ, sinh năm 1970 (vắng mặt);

Trú tại: ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- *NLC2:* Ông Dương Văn A, sinh năm 1958 (có mặt);

Trú tại: Trần Văn Đ, phường K, thành phố A, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo K: Vào 17 giờ 50 phút ngày 18/01/2018, bị cáo Dương Minh K, sinh năm 1973 nơi cư trú: đường T, phường K, thành phố A, tỉnh Long An điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 71B3 286.04 chở theo chị Đặng Thị Thu V, sinh năm 1992, địa chỉ: khu phố B, thị trấn M, huyện C, tỉnh Bến Tre là bạn gái của bị cáo. Khi đến hộ bà Lê Thị L, sinh năm 1973, địa chỉ: ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang, thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy và kinh tế - Công an CG, tỉnh Tiền Giang bắt quả tang khi đang vận chuyển ma túy. Khi bị bắt, khám xét trên người bị cáo, bị cáo có cất giấu bên trong khẩu trang 01 gói ny lon màu trắng bên trong có chứa tinh thể trong suốt và bị cáo thừa nhận là ma túy đá.

Tại phiên tòa, bị cáo K đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng. Vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Dương Minh K đủ yếu tố cấu thành tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy".

Theo Kết luận giám định số 22/KLGĐ-PC54 ngày 22/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Mẫu tinh thể trong suốt trong 01 (một) gói ny lon màu trắng thu được từ trên người của bị cáo K là ma túy, có khối lượng 1,9333 gam loại Methamphetamine.

Qua quá trình điều tra, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nói trên.

Tại bản cáo trạng số 41/KSĐT ngày 17/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Dương Minh K về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, Điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo K mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra và về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trao trả cho bị cáo 01 điện thoại Samsung màu đen và số tiền 1.280.000đồng; Trao trả cho chị V 01 xe mô tô biển kiểm soát 71B3 286.04 và tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong vụ số 22 ngày 22/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang, có chữ ký ghi họ tên giám định viên Nguyễn Thanh

Trường, trợ lý giám định Nguyễn Thị Kiều Linh và bên nhận Nguyễn Hoàng Lâm; 01 khẩu trang y tế; 01 cân tiểu ly; 01 nỏ thủy tinh; 01 ống thủy tinh hình trụ tròn và 03 cái kéo bằng kim loại màu trắng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì về Quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo Dương Minh K nói lời nói sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm về với gia đình để làm công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Gạo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về Hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Dương Minh K đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, cụ thể: Bị cáo là người đã thành niên, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ việc vận chuyển ma túy là vi phạm pháp luật mà vẫn cố tình vận chuyển.

Bị cáo K đã có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy, việc vận chuyển ma túy của bị cáo K là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng đến công tác phòng chống ma túy của Nhà nước ta và là nguyên nhân hình thành nên các tệ nạn xã hội. Bị cáo K đã vận chuyển ma túy loại hàn đá và theo Kết luận giám định số 22/KLGĐ-PC54 ngày 22/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận là ma túy, có khối lượng 1,9333 gam loại Methamphetamine nên đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo K đã phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Xét thấy bị cáo K là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, gây nguy hiểm cho xã hội, đồng thời làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án nên cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm răn đe, giáo dục phòng ngừa chung trong công cuộc phòng chống tội phạm của Nhà nước, xong cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình nhằm thể hiện tính nhân đạo của Nhà nước.

Ngoài ra, trong hồ sơ vụ án còn thể hiện có dấu hiệu đồng phạm của chị V nên Tòa án đã có Quyết định trả điều tra bổ sung số 01/2018/HSST-QĐ ngày 15/8/2018 để yêu cầu điều tra có việc phạm có đồng phạm trong vụ án hay không và Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang có Công văn số

257/CV-VKS ngày 22/8/2018 với nội dung không đủ cơ sở khởi tố đối với chị V và giữ y nội dung bản cáo trạng số 41/CT-VKSNDCG ngày 17/7/2018. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự vẫn xét xử vụ án đối với bị cáo K theo Điều luật truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

[2]. Về các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng:

2.1. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội xong đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

2.2. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Khoa không có tình tiết tăng nặng.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Không có.

[4]. Về vật chứng trong vụ án, Cơ quan Công an đã thu giữ của bị cáo 01điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, số tiền 1.280.000đồng và thu giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát số 71B3-286.04 của chị V, Hội đồng xét xử nhận thấy đây là tài sản không liên quan đến việc bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên cần trao trả theo điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Ngoài ra, cơ quan Công an còn thu giữ 01 gói niêm phong vụ số 22 ngày 22/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang, có chữ ký ghi họ tên giám định viên Nguyễn Thanh Trường, trợ lý giám định Nguyễn Thị Kiều Linh và bên nhận Nguyễn Hoàng Lâm; 01 khẩu trang y tế; 01 cân tiểu ly; 01 nỏ thủy tinh; 01 ống thủy tinh hình trụ tròn, 03 cái kéo bằng kim loại màu trắng, đây là những tài sản cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị hoặc sử dụng được nên cần tịch thu tiêu hủy điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

[5]. Về án phí: Bị cáo K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[6]. Về quyền kháng cáo: Có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Cáo trạng số 41/KSĐT ngày 17/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Dương Minh K là có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị xử phạt bị cáo K từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Hội đồng xét xử nhận thấy, lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Dương Minh K phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử: Phạt bị cáo Dương Minh K 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 18/01/2018.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a,c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

2.1. Hoàn trả lại cho bị cáo Khoa 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen và số tiền 1.280.000đồng;

2.2. Hoàn trả cho chị V chiếc xe mô tô biển kiểm soát 71B3-286.04;

2.3. Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong vụ số 22 ngày 22/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang, có chữ ký ghi họ tên giám định viên Nguyễn Thanh Trường, trợ lý giám định Nguyễn Thị Kiều Linh và bên nhận Nguyễn Hoàng Lâm; 01 khẩu trang y tế; 01 cân tiểu ly; 01 nỏ thủy tinh; 01 ống thủy tinh hình trụ tròn; 03 cái kéo bằng kim loại màu trắng.

(Toàn bộ vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo theo Quyết định chuyển vật chứng số 35/QĐ-VKSCG ngày 17/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/7/2018 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Gạo)

3. Về án phí HSST: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Buộc bị cáo K phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo K và chị V có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Chợ Gạo;
- Chi cục THADS H.Chợ Gạo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

Ngô Vũ Hoài Phương